

BẢNG TỔNG KẾT ĐIỂM THI ĐUA TUẦN 28

Từ ngày 20/03/2023

Đến ngày 25/03/2023

LỚP	ĐIỂM SỐ ĐẦU BÀI	ĐIỂM TRỪ KL, CC, VS	ĐIỂM CÒN LẠI KL, CC, VS	ĐIỂM TRUNG BÌNH	XẾP HẠNG	XẾP LOẠI
10A1	19.69	-91.00	9.89	44.37	15	C
10A2	19.86	-82.00	10.89	46.13	13	B
10A3	19.86	-79.00	11.22	46.62	12	B
10A4	19.31	-74.00	11.78	46.64	11	B
10A5	19.78	-98.00	9.11	43.34	16	C
10A6	19.64	-76.00	11.56	46.80	10	B
10A7	19.89	-90.00	10.00	44.84	14	C
10A8	19.83	-16.00	18.22	57.08	2	A
10A9	19.93	-59.00	13.44	50.06	8	B
10A10	19.89	-43.00	15.22	52.67	6	B
10A11	19.89	-40.00	15.56	53.18	5	B
10A12	20	-30.00	16.67	55.01	3	A
10A13	19.94	-78.00	11.33	46.91	9	B
10A14	19.86	-53.00	14.11	50.96	7	B
10A15	20	-10.00	18.89	58.34	1	A
10A16	19.87	-36.00	16.00	53.81	4	B
11A1	19.85	-14.00	18.60	57.68	4	A
11A2	19.45	-130.00	7.00	39.68	13	C
11A3	19.94	9.00	20.90	61.26	1	A
11A4	20	-75.00	12.50	48.75	6	B
11A5	19.84	-69.00	13.10	49.41	5	B
11A6	19.88	-119.00	8.10	41.97	11	C
11A7	19.8	-114.00	8.60	42.60	10	C
11A8	19.8	-107.00	9.30	43.65	9	C
11A9	19.13	-136.00	6.40	38.30	14	C
11A10	19.8	-89.00	11.10	46.35	8	B
11A11	19.5	-81.00	11.90	47.10	7	B
11A12	19.98	-127.00	7.30	40.92	12	C
11A13	20	-4.00	19.60	59.40	2	A
11A14	20	-12.00	18.80	58.20	3	A
12A1	20	-88.00	11.20	46.80	8	B
12A2	19.74	-102.00	9.80	44.31	10	C
12A3	19.66	-106.00	9.40	43.59	11	C
12A4	19.74	-76.00	12.40	48.21	7	B
12A5	19.91	-130.00	7.00	40.37	12	C
12A6	19.71	-99.00	10.10	44.72	9	C
12A7	20	-67.00	13.30	49.95	5	B
12A8	20	-139.00	6.10	39.15	14	C
12A9	19.83	-130.00	7.00	40.25	13	C
12A10	19.98	-22.00	17.80	56.67	1	A
12A11	19.98	-32.00	16.80	55.17	2	A
12A12	19.9	-51.00	14.90	52.20	3	B
12A13	19.98	-57.00	14.30	51.42	4	B
12A14	20	-70.00	13.00	49.50	6	B

HẠNG I KHỐI 12: 12A10

HẠNG I KHỐI 11: 11A3

HẠNG I KHỐI 10: 10A15

Lớp chọn:

Lớp thường: 12A10

Lớp chọn:

Lớp thường: 11A3

Lớp chọn: 10A15

Lớp thường: 10A8

BAN THI ĐUA